

Quảng Xương, ngày 20 tháng 6 năm 2025

THÔNG BÁO

KẾT QUẢ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN

I. KẾT QUẢ LỰA CHỌN

1. Tài sản đấu giá:

- Xe máy, xe điện 29 cái (trong đó có 02 xe điện và 27 xe máy), cụ thể: 06 (sáu) xe máy Drem Thai CKD màu nâu; 02 (hai) xe máy Yalim RSX màu cam; 01 (một) xe máy Yalim RSX màu ghi; 01 (một) xe máy Yalim RSX màu xanh; 02 (hai) xe máy Yalim RSX màu trắng; 01 (một) xe máy HDCB, số loại HD81, nhãn hiệu Cup, màu xanh; 01 (một) xe máy Yalim, nhãn hiệu RS, màu đỏ; 02 (hai) xe máy Daelim nhãn hiệu RS, màu đỏ; 01 (một) xe máy Kazuki nhãn hiệu RS, màu trắng; 01 (một) xe máy Daelim, nhãn hiệu Cup, màu đỏ; 01 (một) xe máy Nioshima, màu xanh ngọc; 02 (hai) xe máy Nioshima, màu than; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Booscyty, số loại 50SH, màu xanh dương; 01 (một) xe máy nhãn hiệu HaLim, màu xanh; 01 (một) xe máy nhãn hiệu SYMEX 50, số loại EX 50; 01 (một) xe máy Thai La na, màu nâu; 01 (một) xe máy Daelim, nhãn hiệu α , màu trắng; 01 (một) xe máy nhãn hiệu Kzuky, màu xanh dương; 01 (một) xe điện GLXS, màu trắng; 01 (một) xe điện NioXima, màu đen.

- Các loại phụ tùng, phụ kiện, đồ trang trí ... xe máy, xe điện gồm: Mũ bảo hiểm Tâm Trí Tài; Phụ kiện kèm theo xe (gồm: Gương, chân trống, cần gạt); Đồng hồ công tơ mét; Sạc pin xe điện; Phao xăng; Bó thắng đĩa; Yên xe; Gá yên xe; Bộ củ khoá xe; Nan hoa xe; Xi lanh xe; Giảm sóc xe; Bộ chế hoà khí; Đèn xe; Nhông xích; Dầu trợ lực; Lẫy khoá xe ga; Buri; Nắp chụp buri; Nắp kiểm tra xích; Cần căng xích cam; Giá giữ dây le; Ti giảm sóc; Móc treo đồ; Ống hút khí buồng dây đai trái; Thước thăm dầu; Cao su giảm giạt; Vành xe máy; Vòng bi; Doăng hộp máy; Bít tông; Bóng đèn; Còi xe điện; Đẻ chân xe; Má phanh xe; Bộ chuyển đổi điện; Bát phốt xe; Ác quy; Khoá chống trộm; Xích cam xe máy; Bi đê; Vòng bi; Mặt nạ đèn; Dây phanh; Bộ đẻ chân; Rơ le nhạc còi xe; Tay cầm xe; Xăm xe máy; Lốp xe; Giỏ xe máy; Bảo vệ lốc máy; Yếm xe; Mặt nạ xe máy; Gác бага; Bảo vệ lốc máy; Bộ trang trí xe máy; Bát phanh sau + trước; Bộ sửa chữa (cà lê, mỏ lét).

- Các tài sản cũ, hỏng, đã qua sử dụng gồm: 45 kệ đựng xe máy; 01 máy làm lốp nhãn hiệu Zotaly; 01 máy vệ sinh kim phun nhãn hiệu Titanô; 01 tủ đồ đựng dụng cụ sửa xe màu đỏ; 02 máy tính gồm màn hình và dây nhãn hiệu LG



đã cũ, hỏng; 01 máy in Ka nông; 01 quạt hơi nước nhãn hiệu Sakura; 01 bể cá kê dưới bằng gỗ, bể cá bằng kính; 01 kết sắt nhãn hiệu Việt Tiệp có kích thước 0,8 x 0,45; 01 bàn lễ tân bằng gỗ có kích thước 0,7 x 4; 01 bàn lễ tân nhỏ có kích thước 1 x 0,6; 01 sạc pin cũ, đã qua sử dụng; 10 ắc quy cũ, hỏng đã qua sử dụng; 01 xe đạp điện Hon Da đã cũ, hỏng; 01 xe đạp điện Yamaha đã cũ, hỏng và 01 (một) xe máy Drem Thai đã cũ, hỏng, màu nâu BKS 36 - B7 236.96 mang tên Nguyễn Thị Thủy, địa chỉ: thôn Thuận, xã Quảng Nham, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

2. Giá khởi điểm: **91.206.000đ** (Chín một triệu, hai trăm lẻ sáu nghìn đồng)

3. Tên, địa chỉ tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn: Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa, địa chỉ: tầng 2, trụ sở Hợp khối các đơn vị sự nghiệp tỉnh Thanh Hóa, đường Lý Nam Đế, phường Đông Hương, Tp. Thanh Hóa. Tổng số điểm: 98 điểm.

4. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được đánh giá, chấm điểm kèm theo lý (nếu có):

5. Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản bị từ chối xem xét, đánh giá hồ sơ kèm theo lý do từ chối (nếu có):

II. KẾT QUẢ CHẤM ĐIỂM (bao gồm cả tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn)

TT	NỘI DUNG	Công ty đấu giá hợp danh Cường Phát	Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản Thanh Hóa	Công ty đấu giá hợp danh Nhất An Phú
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
1	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố			
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	18	19	19
I	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10	10	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5	5	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5	5	5

2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5	5	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2	2	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3	3	3
3	Có Trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên. Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử	2	2	2
4	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến		1	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1	1	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả	16	16	16
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4	4	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2	2	2
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4	4	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4	4	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2	2	2



3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định của pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2	2	2
4	<i>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả, chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá.</i>	4	4	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	50	55	54
I	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)	15	15	15
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>			
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>			
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>			
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15	15	15
2	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề	7	7	7
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>			
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>			
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>			
2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7	7	7
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề	7	7	7
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>			
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>			
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>			
3.4	<i>Từ 50 trở lên</i>	7	7	7
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên	3	3	3

4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất	3	3	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề			
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo			
5	Thời gian hạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động	5	7	5
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm			
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5		5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm			
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên		7	
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	2	3	4
6.1	01 đấu giá viên	2		
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên		3	
6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên			4
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp đấu giá tư nhân	4	4	3
7.1	Dưới 05 năm			
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm			3
7.3	Từ 10 năm trở lên	4	4	
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề	4	4	5
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên			
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4	4	

8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên			5
9	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước trong năm trước liền kề đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, trừ thuế giá trị gia tăng	3	5	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3		
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng			
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên		5	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8	8	5
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá	2	3	3
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó	2		
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá, không bao gồm trụ sở chi nhánh	4	4	
4	Tiêu chí khác		1	2
Tổng		92	98	94

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ PHÊ DUYỆT



Nguyễn Dương Diễn

NGƯỜI CHẤM ĐIỂM
CHẤP HÀNH VIÊN

Lê Thị Hương Lan